



ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  
UNIVERSITY OF INFORMATION AND TECHNOLOGY

KHU PHỐ 6, PHƯỜNG LINH TRUNG, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

[T] 028 3725 2002 Ext: 0

[F] 028 3725 2148

[W] [www.uit.edu.vn](http://www.uit.edu.vn)

[E] [info@uit.edu.vn](mailto:info@uit.edu.vn)



# CHƯƠNG 2

## NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM





# CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## 2. Nhà nước CHXHCNVN

2/7/1976



Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam







## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### **1. Khái quát về sự ra đời và phát triển của Nhà nước CHXHCNVN**

- Ngày 2/9/1945, nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ra đời
- Ngày 30/4/1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, thống nhất đất nước
- Ngày 2/7/1976, nước ta đổi tên thành Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 2. Nhà nước CHXHCNVN

“Nhà nước CHXHCNVN là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là **liên minh** giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức”

(Được quy định tại Điều 2 Hiến pháp 2013)



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 3. Bản chất Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### Bản chất nhà nước CHXHCN Việt Nam

Đặc điểm chung  
của NN XHCN



Đặc điểm riêng  
ở Việt Nam



Cơ sở Kinh tế



KTTT ĐỊNH HƯỚNG  
XHCN

Cơ sở Xã hội



CN - ND - TRÍ THỨC



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 3. Bản chất Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### TÍNH GIAI CẤP



#### TÍNH XÃ HỘI





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Đặc trưng Nhà nước CHXHCN Việt Nam

**LÀ NHÀ NƯỚC THỐNG NHẤT**

**LÀ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

**Đặc trưng của  
CHXHCN Việt Nam**



**LÀ NHÀ NƯỚC YÊU HÒA BÌNH**

**TÍNH XÃ HỘI RỘNG LỚN**

**LÀ NHÀ NƯỚC DÂN CHỦ**

**LÀ NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN**





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 3. Chức năng Nhà nước CHXHCN Việt Nam

ĐỐI NỘI	ĐỐI NGOẠI
<ul style="list-style-type: none"><li>• Tổ chức và quản lý nền kinh tế</li><li>• Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, trấn áp sự phản kháng của giai cấp bóc lột đã bị lật đổ và âm mưu phản cách mạng khác</li><li>• Tổ chức, quản lý các mặt văn hoá giáo dục, khoa học và công nghệ</li><li>• Bảo vệ trật tự pháp luật, các quyền và lợi ích cơ bản của công dân</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa</li><li>• Mở rộng quan hệ và hợp tác quốc tế</li></ul>



# CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## 3. Chức năng Nhà nước CHXHCN Việt Nam

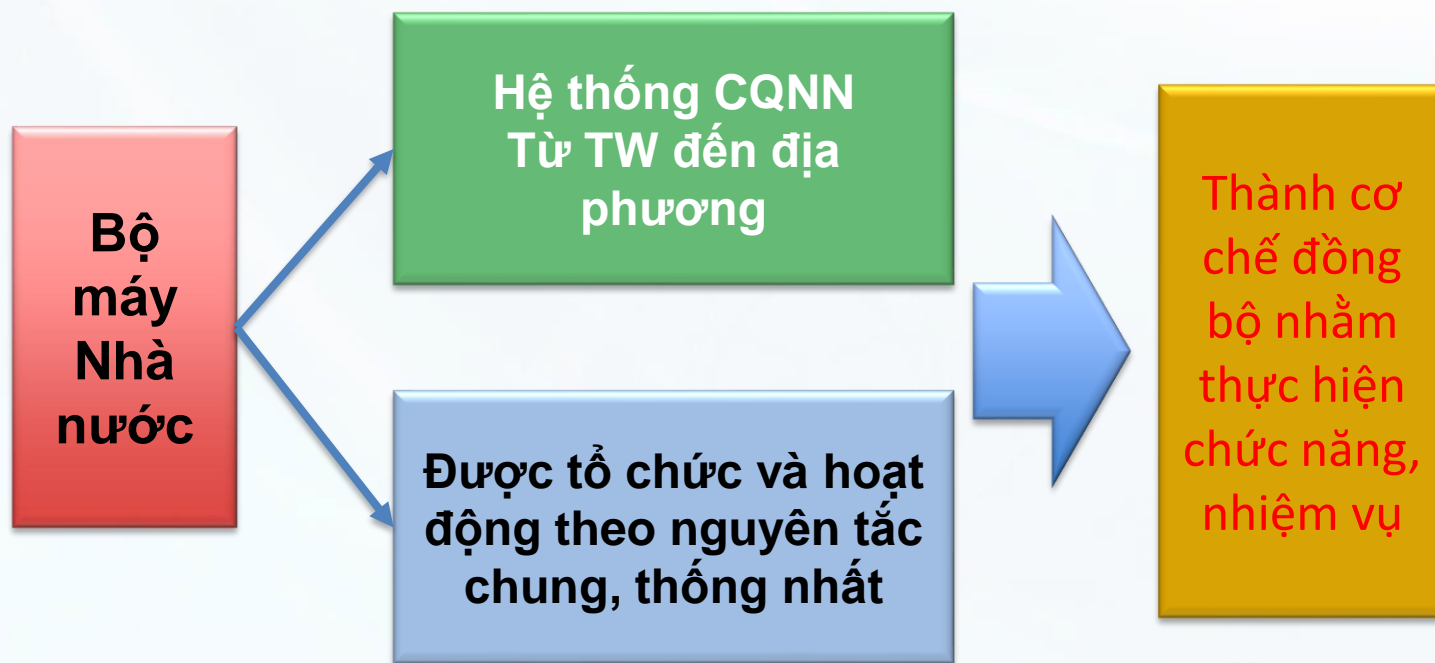
### QUẢN LÝ ĐẤT NƯỚC TRÊN TẤT CẢ CÁC LĨNH VỰC





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

**BỘ MÁY NN CỘNG  
HOÀ XHCNVN  
ĐƯỢC TỔ CHỨC  
THEO NGUYÊN  
TẮC TẬP QUYÊN  
XHCN**

**BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XHCNVN  
LÀ MỘT HỆ THỐNG GỒM NHIỀU CƠ QUAN  
THUỘC NHIỀU NGÀNH, NHIỀU CẤP KHÁC  
NHAU, ĐƯỢC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
THEO NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG  
THỐNG NHẤT NHẪM THỰC HIỆN NHỮNG  
MỤC TIÊU DO NHÀ NƯỚC ĐẶT RA**





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

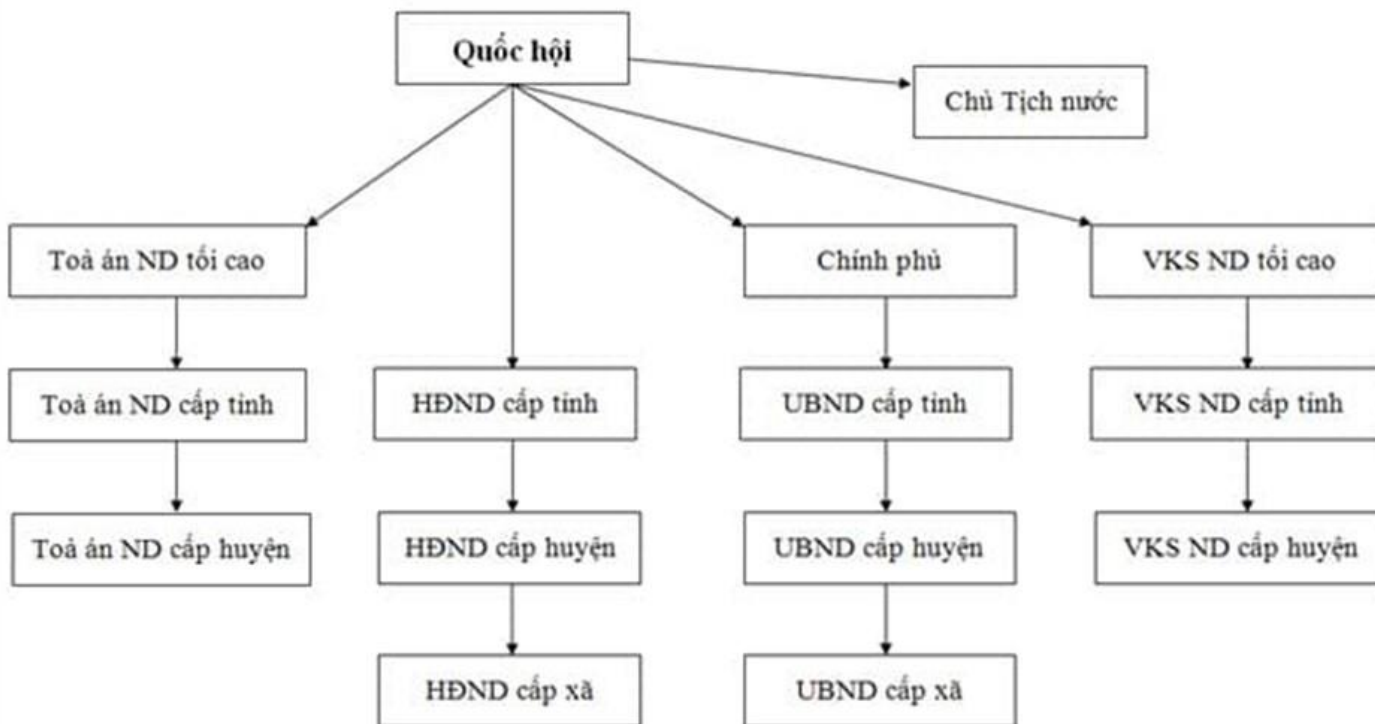
### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

	Cơ quan quyền lực (Lập pháp)	CQ hành chính nhà nước (hành pháp)	Cơ quan xét xử (Tư pháp)	CQ kiểm sát (KS hoạt động tư pháp)
<b>Trung ương</b>	Quốc hội	Chính phủ	TAND tối cao	VKSND tối cao
<b>Địa phương</b>	Hội đồng nhân dân các cấp	Ủy ban nhân dân các cấp	TAND các cấp	VKSND các cấp



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### QUỐC HỘI







## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### QUỐC HỘI

AI LÀ  
CHỦ  
TỊCH  
QUỐC  
HỘI?





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### QUỐC HỘI

**Điều 69**

**HP2013**

Quốc hội là cơ quan đại biểu  
cao nhất của Nhân dân

Quốc hội là cơ quan quyền lực  
nhà nước cao nhất của nước  
CHXHCN Việt Nam



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### QUỐC HỘI

1

- Là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước CHXHCN Việt Nam

2

- Thực hiện quyền giám sát tối cao về toàn bộ hoạt động của bộ máy NN
- Có quyền lập hiến, lập pháp và những vấn đề quan trọng nhất của đất nước

3

- Cơ qua thường trực: Ủy ban thường vụ Quốc hội
- Nhiệm kỳ: 5 năm. Hoạt động thông qua các kỳ họp (2 kỳ/năm)



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### Chủ tịch nước

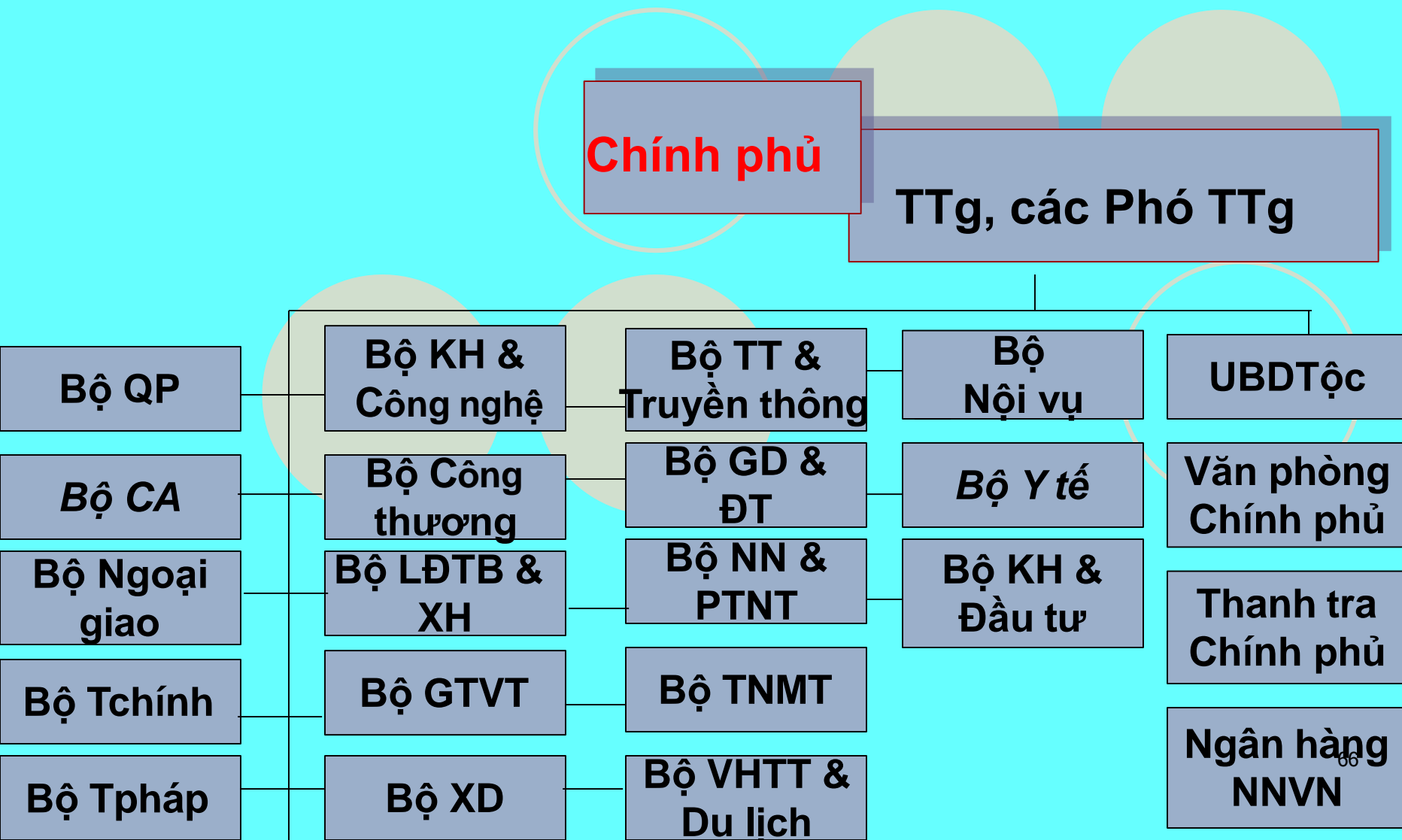
- Do Quốc hội bầu ra trong số Đại biểu Quốc hội
- Là người đứng đầu NN, thay mặt NN trong các việc đối nội và đối ngoại
- Nhiệm vụ, quyền hạn:
  - ✓ Công bố Hiến pháp, luật, pháp lệnh
  - ✓ Đề nghị Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó Chủ tịch nước, Thủ tướng, Chánh án TAND tối cao, Viện trưởng VKSND tối cao
  - ✓ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tướng, Bộ trưởng và các thành viên của Chính phủ





## 4. BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XHCN VIỆT NAM

### Cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước trung ương





# CHÍNH PHỦ VIỆT NAM NHIỆM KỲ 2021-2026



**Phạm Minh Chính (1958)**  
**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**



**Đồng chí: Vũ Đức Đam**  
Năm sinh: 1963  
Chức vụ: **PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Đồng chí: Lê Minh Khái**  
Năm sinh: 1964  
Chức vụ: **PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Đồng chí: Phạm Bình Minh**  
Năm sinh: 1959  
Chức vụ: **PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Đồng chí: Lê Văn Thành**  
Năm sinh: 1962  
Chức vụ: **PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Đồng chí: Nguyễn Thanh Long**  
Năm sinh: 1966  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**



**Đồng chí: Nguyễn Chí Dũng**  
Năm sinh: 1960  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**



**Đồng chí: Bùi Thanh Sơn**  
Năm sinh: 1962  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO**



**Đồng chí: Lê Minh Hoan**  
Năm sinh: 1961  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**



**Đồng chí: Nguyễn Kim Sơn**  
Năm sinh: 1966  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



**Đồng chí: Hồ Đức Phớc**  
Năm sinh: 1963  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**



**Đồng chí: Nguyễn Mạnh Hùng**  
Năm sinh: 1962  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**



**Đồng chí: Nguyễn Hồng Diên**  
Năm sinh: 1965  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**



**Đồng chí: Nguyễn Văn Hùng**  
Năm sinh: 1961  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO & DU LỊCH**



**Đồng chí: Phạm Thị Thanh Trà**  
Năm sinh: 1964  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**



**Đồng chí: Lê Thành Long**  
Năm sinh: 1963  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**



**Đồng chí: Nguyễn Thanh Nghị**  
Năm sinh: 1976  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**



**Đồng chí: Huỳnh Thành Đạt**  
Năm sinh: 1962  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**



**Đồng chí: Trần Hồng Hà**  
Năm sinh: 1963  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**



**Đồng chí: Đào Ngọc Dung**  
Năm sinh: 1962  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH & XÃ HỘI**



**Đồng chí: Nguyễn Văn Thế**  
Năm sinh: 1966  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**



**Đồng chí: Tô Lâm**  
Năm sinh: 1957  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**



**Đồng chí: Phan Văn Giang**  
Năm sinh: 1960  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG**



**Đồng chí: Đoàn Hồng Phong**  
Năm sinh: 1963  
Chức vụ: **TỔNG THANH TRA CHÍNH PHỦ**



**Đồng chí: Hầu A Lềnh**  
Năm sinh: 1973  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**



**Đồng chí: Trần Văn Sơn**  
Năm sinh: 1961  
Chức vụ: **BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**



**Đồng chí: Nguyễn Thị Hồng**  
Năm sinh: 1968  
Chức vụ: **THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### Chính phủ



Từ trái qua: Phó thủ tướng Lê Thành Long, Chánh án TAND Tối cao Nguyễn Hòa Bình, Trưởng ban Kinh tế Trung ương Trần Lưu Quang và Viện trưởng VKSND Tối cao Lê Minh Trí.



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### CHÍNH PHỦ

Theo Điều 1 [Luật Tổ chức Chính phủ 2015](#) có quy định như sau:

Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội.

Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam

#### CHÍNH PHỦ

Theo Điều 96 [Hiến pháp năm 2013](#) quy định Chính phủ có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước;
- Đề xuất, xây dựng chính sách; trình dự án luật, dự án ngân sách nhà nước và các dự án khác trước Quốc hội; trình dự án pháp lệnh trước Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Thống nhất quản lý về kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, thông tin, truyền thông, đối ngoại, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; thi hành lệnh tổng động viên hoặc động viên cục bộ, lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp và các biện pháp cần thiết khác để bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm tính mạng, tài sản của Nhân dân;
- Trình Quốc hội quyết định thành lập, bãi bỏ bộ, cơ quan ngang bộ; thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XHCN VIỆT NAM

#### Cơ cấu tổ chức các CQHCNN cấp tỉnh

**Cử tri**

**HĐND**

**Ủy ban Nhân dân**

**Chủ tịch  
UBND**

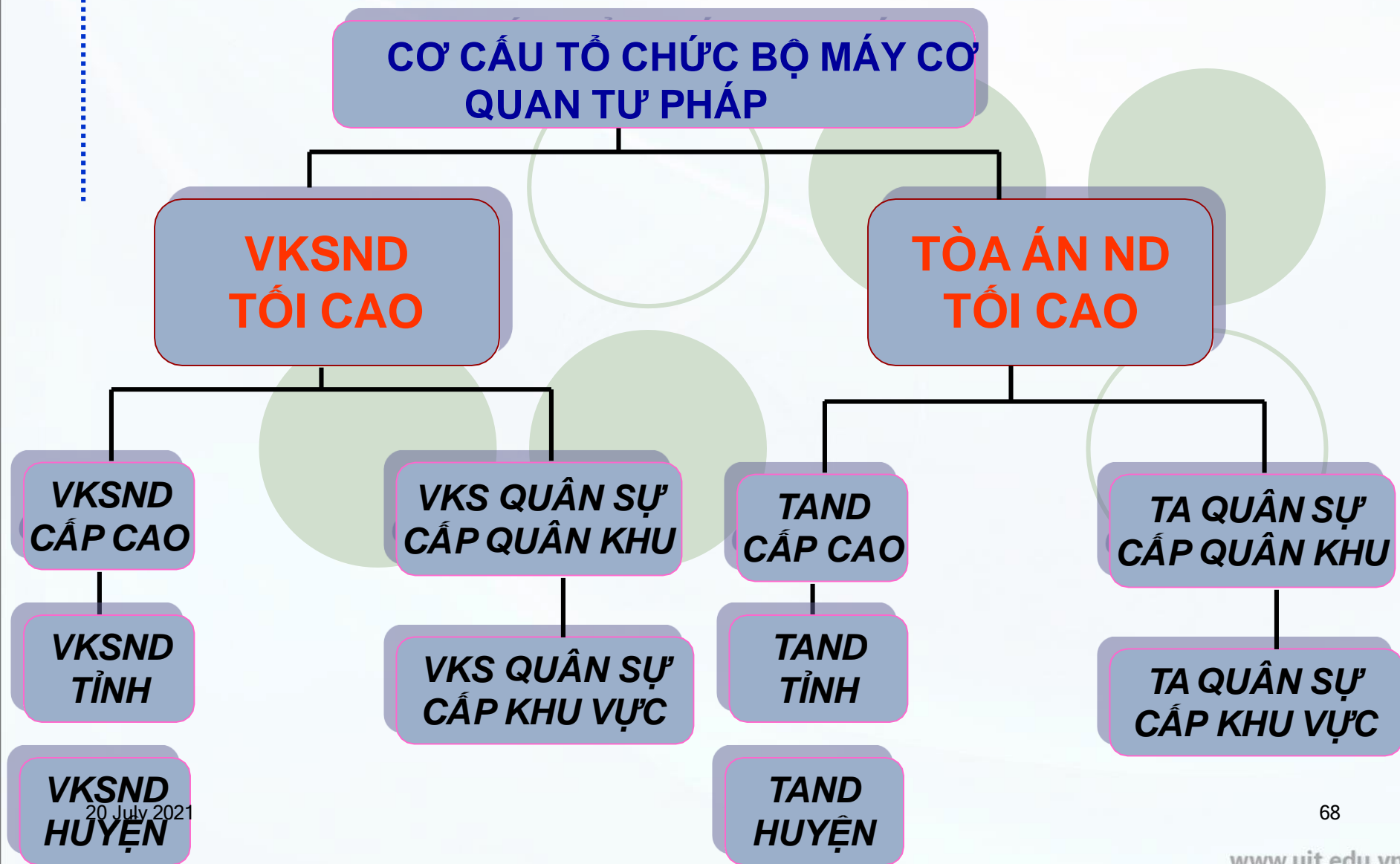
**PCT  
UBND**

**Ủy viên  
UBND**

**Hệ thống các ban ngành,  
các sở**



## 4. BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XHCN VIỆT NAM



20 July 2021



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM

#### TÒA ÁN?



Căn cứ khoản 1 Điều 102 Luật Hiến pháp 2013 giải thích:

Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tư pháp.





## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM

#### CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN

Tại khoản 2 Điều 2 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân 2014 quy định:

- Tòa án nhân dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính và giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật;
- Xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình tố tụng;
- Căn cứ vào kết quả tranh tụng ra bản án, quyết định việc có tội hoặc không có tội, áp dụng hoặc không áp dụng hình phạt, biện pháp tư pháp, quyết định về quyền và nghĩa vụ về tài sản, quyền nhân thân.
- Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan phải nghiêm chỉnh chấp hành.



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XHCN VIỆT NAM

#### VIỆN KIỂM SÁT?



Viện kiểm sát nhân dân được giải thích theo quy định tại khoản 1 Điều 2 [Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân 2014](#) là cơ quan thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### 4. BỘ MÁY NHÀ NƯỚC CHXHCN VIỆT NAM

#### MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG

- Có cấu trúc lãnh thổ đơn nhất
- Chế độ chính trị: chế độ dân chủ XHCN
- Hình thức chính thể cộng hoà
- Cách tổ chức và thực hiện quyền lực NN: Theo nguyên tắc tập quyền kết hợp tam quyền phân lập



## CHƯƠNG 2: NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

### **NHẬN ĐỊNH ĐÚNG SAI**

1. Theo quan điểm Chủ nghĩa Mác – Lenin thì nguyên nhân chủ yếu làm xuất hiện Nhà nước là do sự phân hóa lao động trong xã hội.
2. Bất cứ Nhà nước nào cũng mang bản chất giai cấp và bản chất xã hội.
3. Chức năng của Nhà nước là phát triển kinh tế và hợp tác quốc tế.
4. Hình thức chính thể của Nhà nước bao gồm chính thể quân chủ tuyệt đối và chính thể quân chủ tương đối.